

Bản án số: 119/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 26-5-2025

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Tâm và ông Võ Lâm Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 205/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025 về việc “tranh chấp về ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 253/2025/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1983; địa chỉ: khóm L, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Võ Thanh T, sinh năm 1982; địa chỉ: 1, khóm L, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày: Bà C và ông Võ Thanh T có quen biết và tìm hiểu nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân T2, huyện C, tỉnh An Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 216 ngày 08/10/2002, trong thời gian chung sống, vợ chồng rất hạnh phúc cho đến giữa năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống thường xuyên cự cãi nên đã ly thân từ tháng 9/2024. Nay, nhận ra tình cảm đã không còn nên bà C làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Võ Thanh T; về con chung: vợ chồng có 02 con chung là: Võ Thành T1, sinh ngày 23/7/2001 và cháu Võ Thành L, sinh ngày 19/11/2003, các

con đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết và về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Võ Thanh T không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị C khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Võ Thanh T. Ông T có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Nguyễn Thị C, có đơn xin vắng mặt; ông Võ Thanh T đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị C và ông Võ Thanh T là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống thường xuyên cự cãi nên đã ly thân từ tháng 9/2024. Hội đồng xét xử thấy rằng bà C xin ly hôn với ông T, bà C, ông T không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chính vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà C là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà C.

[4] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị C xác định vợ chồng có 02 con chung là: Võ Thành T1, sinh ngày 23/7/2001 và Võ Thành L, sinh ngày 19/11/2003, các con đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Bà Nguyễn Thị C khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị C khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị C ly hôn với ông Võ Thanh T.

2) Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị C xác định vợ chồng có 02 con chung là: Võ Thành T1, sinh ngày 23/7/2001 và Võ Thành L, sinh ngày 19/11/2003, các con đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

3) Về quan hệ tài sản chung: Bà Nguyễn Thị C khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị C khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0024202 ngày 03/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Nguyễn Thị C đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng

